

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƯ THANH
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 15/2020/HSST
Ngày: 24/7/2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH - TỈNH THANH HOÁ**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Quân.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Tân
2. Ông Ngô Thế Hà.

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Tùng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh tham gia phiên tòa:

Bà Mai Cẩm Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 N 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2020/HSST ngày 08/6/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST-HS ngày 10/7/2020 đối với bị cáo:

Lê Sỹ N - Sinh ngày: 19/5/1976; ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Hợp N, xã Thanh T, huyện Như T, Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12. Con ông: Lê Sỹ Đ - Sinh N 1947 và bà: Nguyễn Thị N - sinh N 1958. Có vợ là Nguyễn Thị T – Sinh N 1984, có 02 con; Con lớn sinh N 2012, con nhỏ sinh N 2014.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/3/2020 hiện đang tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

- Anh: Lê Văn T, Sinh N 1975 (Vắng mặt)

Nơi ĐKNKTT: Thôn Tân M, xã Thanh T, huyện Như T, tỉnh Thanh Hóa.

*** Người làm chứng:**

1. Anh: Trịnh Phú P, Sinh N 1979 (Vắng mặt)

Nơi ĐKNKTT: Thôn Hợp N, xã Thanh T, huyện Như T, tỉnh Thanh Hóa.

- Hà Văn Ng, Sinh N 1986 (Vắng mặt)

Nơi ĐKNKTT: Thôn Tân Q, xã Thanh T, huyện Như T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh: Vi Xuân Th1, Sinh N 1981 (Vắng mặt)

Nơi ĐKNKTT: Thôn Thanh Q, xã Thanh T, huyện Như T, tỉnh Thanh Hóa.

3. Anh: Nguyễn Ngọc Ph, Sinh N 1979 (Vắng mặt)

Nơi ĐKNKTT: Thôn Tân K, xã Công L, huyện Nông C, tỉnh Thanh Hóa.

4. Anh: Hà Văn Th2, Sinh N 1985 (Vắng mặt)

Nơi ĐKNKTT: Thôn Tân Q, xã Thanh T, huyện Như T, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Lê Sỹ N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh hóa truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ 3 phút ngày 1/4/2019, Lê Sỹ N SN 1976 trú tại thôn Hợp N, xã Thanh T, Như T, Thanh Hóa điều khiển xe ô tô tải BKS 36C-153.10 đi bốc mía ở thôn Tân Q, xã Thanh T. Khi N điều khiển xe đi đến nhà anh Hà Văn Th2 ở thôn Tân Q, xã Thanh T thấy có đông người trong quán, Lê Sỹ N dừng xe lại và đi bộ lên quán nhà anh Th2 thì thấy một số người đang chơi bài nên N xin chơi. Sau đó giữa N và Lê Văn T, SN 1975 cư trú tại thôn Tân Mỹ, xã Thanh T, Như T, Thanh Hóa lời qua tiếng lại thách T nhau dẫn đến xô xát đánh nhau, Lê Văn T đã xông lại, dùng tay tát vào mặt N thì được mọi người can ngăn. Nhưng sau đó Lê Sỹ N và Lê Văn T vẫn thách T nhau nên Lê Văn T đã xông lại vật Lê Sỹ N ngã xuống nên xi măng quán nhà anh Th2 (gần cây cột bê tông và hàng gạch vồ xây cao hơn với nền xi măng. Lúc này mọi người can ngăn và Lê Sỹ N xin Lê Văn T nên T không đánh N nữa. bức xúc vì bị Lê Văn T đánh nên sau khi ra xe ô tô nổ máy xe nhưng Lê Sỹ N không điều khiển xe đi mà lấy con dao dài 43,5 cm ở trên ca bin xe ô tô (con dao lê Lê Sỹ N hay đem theo xe ô tô tải để phát cây) rồi quay lại với ý định đánh nhau với anh T. Thấy N cầm dao quay lại, anh T nhặt viên gạch và ném về phía N nhưng không trúng nên bỏ chạy ra vườn mía. N cầm dao lùa đuổi theo anh T. Ra vườn mía thì anh T trượt chân ngã, vừa lúc đó N chạy tới dùng dao chém vào người anh T theo chiều ở trên xuống, một cái trúng vào phía sau đầu và một cái trúng vào mặt anh T. Chém xong N cầm dao bỏ ra xe ô tô và điều khiển xe rời khỏi hiện trường. Anh T bị thương được mọi người sơ cứu và đưa đi cấp cứu ở bệnh viện đa khoa Hợp Lực, tỉnh Thanh Hóa, điều trị từ ngày 01/4/2019 đến ngày 13/4/2019 thì xuất viện. Đến ngày 02/4/2019, Lê Sỹ N đã đến công an xã Thanh T đầu thú và khai báo hành vi vi phạm của mình.

Trong quá trình xô xát đánh nhau với anh T, Lê Sỹ N cũng bị thương phải điều trị tại bệnh viện đa khoa huyện Như Thanh từ ngày 06/4/2019 đến ngày 17/4/2019.

Sau khi xảy ra sự việc, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Như Thanh đã tiến hành lập biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với Lê Văn T và Lê Sỹ N.

Các dấu vết ở các vị trí trên thân thể Lê Văn T như sau:

- 01 (một) vết thương ở vùng đỉnh chẩm kích thước dài 15 cm.
- 01 (một) vết thương gò má phải kích thước dài 05 cm.
- 01 (một) vết thương gò môi kích thước dài 3,5 cm.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với Lê Sỹ N, các dấu vết ở các vị trí trên thân thể như sau:

- 01 (một) vết xây xước da ở mi mắt trái phía trên, vết thương tấy đỏ, kích thước 2 cm x 0,3 cm.
- 01 (một) tổ hợp vết xây xước không liên tục, tấy đỏ, bầm tím ở vị trí ngay thắt lưng phía sau bên phải kích thước 10 cm x 05 cm.
- 01 (một) vết trầy xước, rách da ở vị trí ngay phía dưới đầu gối trái, kích thước 03 cm x 1,5 cm.

Để có căn cứ giải quyết sự việc, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Như Thanh đã đưa Lê Sỹ N và Lê Văn T đi giám định thương tích tại trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 218/2019/TTPY ngày 09/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Lê Văn T là 34% (ba mươi tư phần trăm). Cụ thể:

- Chấn thương, vết thương vùng đỉnh chẩm đầu gây xương sọ bị lún vỡ dài tương đương vết thương; đã được phẫu thuật khoan sọ xử lý vết thương; hiện tại còn dư chứng ở khuyết sọ vùng chẩm; điện não không có ổ tổn thương tương ứng: 20%.

- Các sẹo vết thương phần mềm vùng gò má phải đến rãnh mũi má phải và sẹo vết thương phần mềm vùng môi dưới bên phải đến vùng cằm bên phải; số lượng sẹo ít; kích thước trung bình; sẹo lồi lõm, nhăn rúm; sẹo thâm nhiều, lộ sẹo liền xấu, ảnh hưởng thẩm mỹ; hiện tại khuôn mặt hai bên cân đối, không biến dạng, chức năng ăn, nhai và ngửi, thở bình thường: 11%.

- Sẹo vết thương và sẹo mổ xử lý vết thương vùng đỉnh chẩm; số lượng sẹo ít, kích thước lớn: 08%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 265/2019/TTPY ngày 27/5/2019 của trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Lê Sỹ N là 33% (ba mươi ba phần trăm). Cụ thể:

- Chấn thương vùng thắt lưng phía sau bên phải gây chấn thương cột sống thắt lưng, làm xẹp thân đốt sống L1; đã được điều trị, hiện tại còn di chứng xẹp nhẹ bờ trước thân đốt sống L1, không di lệch: 25%.

- Các sẹo vết thương phần mềm nằm chéo ngang vùng thắt lưng phía sau bên phải khoang mức liên sườn 9-12 bên phải sẹo vết thương phần mềm nằm dọc vùng thắt lưng phía sau bên phải cạnh dọc cột sống phải ngang mức từ đốt sống lưng D9 đến đốt sống lưng L3, sẹo vết thương phần mềm vùng trước mặt trước gối trái; số lượng sẹo ít, kích thước từ trung bình đến lớn: 10%.

- Các chấn thương, vết thương phần mềm khác đã được điều trị: 0%.

Từ chứng cứ đã thu thập và kết quả giám định của trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, cơ quan cảnh sát điều tra huyện Như Thanh đã ra quyết định khởi tố vụ án Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c, khoản 3, điều 134 Bộ luật hình sự.

Để đảm tính khách quan, toàn diện của vụ án, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Như Thanh đã trưng cầu giám định về cơ chế hình thành thương tích và xác định rõ việc Lê Sỹ N bị vật ngã ngửa ra nền xi măng có gây nên chấn thương cột sống thắt lưng hay không. Tại bản kết luận giám định pháp y bổ sung về cơ chế hình thành thương tích số 489/2019/TTPY ngày 28/8/2019 của trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: *Việc anh Lê Sỹ N ngã ngửa ra nền xi măng thì hoàn toàn có thể gây ra chấn thương cột sống thắt lưng, làm xẹp thân đốt sống L1.*

Sau khi có kết luận giám định pháp y về thương tích và cơ chế hình thành thương tích, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Như Thanh đã Th2 báo cho anh Lê Văn T và Lê Sỹ N biết. Sau khi nhận được Th2 báo về kết quả giám định của Lê Sỹ N bị tổn hại 33% (ba mươi ba phần trăm) sức khỏe thì anh Lê Văn T không đồng ý với kết luận trên, anh T cho rằng việc anh tát Lê Sỹ N một cái và Lê Sỹ N ngã ngửa ra nền xi măng thì không thể gây chấn thương cột sống được. Kết luận như vậy là không chính xác, không khách quan nên anh Lê Văn T có đơn đề nghị giám định lại cho anh Lê Sỹ N tại Viện khoa học hình sự Bộ Công an. Lê Sỹ N cũng không đồng ý với kết luận giám định của anh Lê Văn T bị tổn hại 34% (ba tư phần trăm) sức khỏe, Lê Sỹ N cho rằng anh T nằm viện trong thời gian quá ngắn, quá trình nằm viện luôn luôn tỉnh táo nên thương tích như trong kết luận là chưa phù hợp nên Lê Sỹ N cũng có đơn đề nghị đưa anh T đi giám định lại tại Viện khoa học hình sự Bộ Công an.

Xét thấy đơn đề nghị giám định lại tại Viện khoa học hình sự Bộ công an của anh Lê Văn T và Lê Sỹ N đều có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên Cơ quan CSĐT công an huyện Như Thanh đã làm thủ tục đưa anh Lê Văn T và Lê Sỹ N đi giám định lại tại Viện khoa học hình sự Bộ Công an.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 133/C09-TT1 ngày 21/01/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Lê Văn T tại thời điểm giám định như sau:

- Vỡ xương chẩm dài 3,4cm, diện não bình thường: 11%.
- Khuyết xương sọ vùng chẩm kích thước 1x1,1cm: 16%.
- Sẹo vùng chẩm, không ảnh hưởng chức năng: 3%.
- Sẹo vùng má phải không ảnh hưởng chức năng và thẩm mỹ: 01%.
- Sẹo vùng môi dưới-cằm phải không ảnh hưởng chức năng và thẩm mỹ: 01%.

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Th2 tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Lê Văn T tại thời điểm giám định là 29%.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 134/C09-TT1 ngày 21/01/2020 của Viện khoa học hình sự bộ công an tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Lê Sỹ N tại thời điểm giám định như sau:

- Sẹo vùng mi trên mắt trái: 01%.
- Lún vỡ đốt sống L1: 21%.
- Sẹo gò trái: 01%.

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Th2 tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Lê Sỹ N tại thời điểm giám định là 23%.

Bằng các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ, quá trình diễn biến nội dung vụ án và thương tích để lại trên người anh Lê Văn T, Lê Sỹ N sau khi xô xát đánh nhau đã có cơ sở nhận định rằng: bản kết luận giám định pháp y về thương tích của anh Lê Văn T và anh Lê Sỹ N tại Viện khoa học hình sự Bộ Công an là chính xác, khách quan hơn bản kết luận giám định pháp y về thương tích tại trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa. Bởi vì, khi giám định tại viện khoa học hình sự bộ công an, cơ quan giám định đã yêu cầu cung cấp đầy đủ hồ sơ để làm căn cứ đánh giá thương tích chính xác cụ thể hơn. Đối với giám định thương tích cho anh T, cơ quan giám định Viện khoa học hình sự Bộ công an đã yêu cầu cung cấp phim chụp CT. Scanner sọ não của anh Lê Văn T chụp ngày 01/4/2019 tại Bệnh viện đa khoa Hợp Lực nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Như Thanh đã lấy

phim chụp và giao lại cho cơ quan giám định viện khoa học hình sự Bộ Công an nhưng khi anh Lê Văn T giám định tại Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa thì không có tài liệu này. Đối với giám định cho Lê Sỹ N thì nội dung bản kết luận giám định pháp y về thương tích tại trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa có ghi “sẹo vết thương phần mềm nằm chéo ngang vùng thắt lưng phía sau bên phải ngang mức khoang liên sườn 9-12 bên phải, sẹo vết thương phần mềm nằm dọc vùng thắt lưng phía sau bên phải cạnh dọc cột sống phải ngang mức từ đốt sống lưng D9 đến đốt sống lưng L3” nhưng tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ban đầu của Lê Sỹ N không mô tả, ghi nhận vết thương, chấn thương nào tại vị trí vùng thắt lưng cạnh cột sống mà chỉ ghi nhận một vết xây xước không liên tục, tấy đỏ, bầm tím ở ngay vị trí thắt lưng phía sau bên phải (hông, mạn sườn bên phải có bản ảnh chụp kèm theo) và tại vị trí này sau quá trình điều trị đã không còn để lại dấu vết, thương tích gì. Mặt khác, theo bản kết luận về cơ chế hình thành thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa thì tổ hợp vết xây xước không liên tục, tấy đỏ, bầm tím ở ngay vị trí thắt lưng phía sau bên phải gây nên chấn thương cột sống lưng – thắt lưng theo cơ chế lực dồn và xoắn vặn dẫn đến làm xẹp thân đốt sống L1. Vì vậy, việc Lê Sỹ N ngã ngựa ra nền xi măng thì hoàn toàn có thể gây ra chấn thương cột sống thắt lưng và làm xẹp thân đốt sống L1. Đồng thời, bản kết luận giám định tại Viện khoa học hình sự Bộ Công an cũng kết luận tổn thương vỡ lún đốt sống L1 do cơ chế tổn thương gián tiếp gây nên. Như vậy, chấn thương cột sống thắt lưng, làm xẹp thân đốt sống L1 là tổn thương bên trong cơ thể con người, tại vị trí chấn thương này phía bên ngoài cơ thể không phát hiện thấy dấu vết thương tích gì mà kết luận giám định pháp y về thương tích của Lê Sỹ N tại trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa lại đánh giá phần trăm thương tật các sẹo vết thương vùng lưng cạnh cột sống của Lê Sỹ N là không chính xác, không khoa học và không đảm bảo tính khách quan, toàn diện của vụ án. Nguồn chứng cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Lê Văn T và Lê Sỹ N tại Viện khoa học hình sự Bộ Công an mang tính chính xác, khách quan, khoa học hơn bản kết luận giám định pháp y về thương tích tại Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa. Do đó Cơ quan CSĐT công an huyện Như Thanh đã sử dụng kết quả giám định pháp y về thương tích của Lê Văn T và Lê Sỹ N tại Viện khoa học hình sự Bộ Công an để làm căn cứ giải quyết vụ án là phù hợp và đúng quy định.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Lê Sỹ N đã thành khẩn khai báo hành vi Cố ý gây thương tích của mình đối với anh Lê Văn T, phù hợp với tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập. Do đó, cơ quan CSĐT đã ra quyết định khởi tố bị can đối

với Lê Sỹ N về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 điều 134 BLHS 2015.

Đối với thương tích của Lê Sỹ N do thương tích là 23%, thuộc khoản 1 điều 134 BLHS 2015 mà N đã có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lê Văn T nên CQ CSĐT công an huyện Như Thanh không khởi tố đối với Lê Văn T về hành vi Cố ý gây thương tích.

Về vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự:

• **Vật chứng vụ án:**

- 01 con dao dài 43,5 cm, gồm cán dao và lưỡi dao. Lưỡi dao có chiều dài 30,5cm; phần rộng nhất của lưỡi dao là 4,5cm, phần hẹp nhất là 3cm. Trên bề mặt lưỡi dao tại vị trí cách cán dao 3cm có khắc ký tự “22”. Phần cán dao bằng kim loại được tiếp xúc với lưỡi dao qua mối hàn, cán dao dài 13cm bên trong con dao được chèn thêm gỗ, đường kính phần đầu cán dao là 2,5cm – là con dao N dùng để gây thương tích cho anh T, đã được N giao nộp ở CQĐT ngày 04/4/2019.

- Hiện cơ quan điều tra Công an huyện Như Thanh đã chuyển vật chứng từ kho vật chứng của CQĐT đến kho xử lý vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Thanh quản lý, chờ xử lý.

• **Trách nhiệm dân sự:**

Trong quá trình điều tra, anh Lê Văn T và Lê Sỹ N đã thống nhất giải quyết đền bù dân sự với nhau. Lê Sỹ N đã đền bù chi phí điều trị thương tích cho anh Lê Văn T với số tiền 90.000.000 (chín mươi triệu đồng). Anh Lê Văn T đã nhận đủ số tiền trên không có ý kiến thắc mắc gì về việc bồi thường dân sự trong vụ án này.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Lê Sỹ N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 03/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh truy tố bị cáo Lê Sỹ N về tội: “ Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 điều 134 BLHS. Trong phần tranh luận Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Lê Sỹ N về tội: Cố ý gây thương tích; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1; khoản 2 điều 51 điều 65 của BLHS. Xử phạt Lê Sỹ N từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng.

Về phần TNDS: Đề nghị HĐXX công nhận việc Bị cáo và Người bị hại đã thỏa thuận, giải quyết xong phần TNDS.

Bị cáo nhận tội không tranh luận gì chỉ đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị báo đã biết được sai phạm và vô cùng hối hận về hành vi phạm tội của mình.

Ý kiến trình bày của người bị hại: Tại phiên tòa người bị hại là anh Lê Văn T vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn anh đã thể hiện không có thắc mắc gì về quá trình điều tra, truy tố. Anh đã nhận tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe do bị cáo gây ra nay không có yêu cầu gì thêm đồng thời anh xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, báo cáo của bị hại và tang vật chứng cùng chứng cứ khác thu thập được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chứng minh.

[1] Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên Công an huyện Như Thanh; Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh và Kiểm sát viên VKSND huyện trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật TTHS. Trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại hoặc ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của người, Cơ quan tiến hành tố tụng có thẩm quyền.

Trong vụ án này quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định 2 lần. Lần đầu tại Trung tâm pháp y giám định pháp y tỉnh Thanh hóa và lần giám định lại tại Viện khoa học hình sự Bộ công an cho hai kết quả khác nhau tuy nhiên việc giám định lại tại Viện khoa học hình sự Bộ công an đã yêu cầu bị cáo, người bị hại, các bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh hóa, Bệnh viện Hợp Lực Thanh hóa cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng cứ có liên quan đến giám định thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể mặt khác Bị cáo và người bị hại đều thống nhất, đồng ý với kết quả giám định lại của Viện khoa học hình sự Bộ công an do vậy HĐXX sử dụng kết quả giám định này làm cơ sở cho việc xét xử.

[2] Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01/4/2019 tại nhà anh Hà Văn Th2 địa chỉ Thôn Tân Q, xã Thanh T, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa, do mâu thuẫn nhau trong lúc nói chuyện nên Lê Văn T là người bị hại trong vụ án đã vật bị cáo, dùng tay, chân đánh gây thương tích cho bị cáo, được mọi người can ngăn nên sự

việc đã kết thúc. Vì quá bức xúc trước việc bị đánh Bị cáo bỏ ra xe ô tô để đi, do không giữ được bình tĩnh và khi thấy con dao thương dùng để chặt mía để trên xe bị cáo đã cầm dao quay lại đuổi chém 02 nhát, một nhát vào phía sau đầu và một vào mặt anh Lê Văn T gây thương tích cho anh Lê Văn T tỷ lệ tổn thương cơ thể cho anh T là 29% theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 133/C09-/TT1 ngày 21/01/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ công an là hành vi cố ý gây thương tích trái pháp luật và rất nguy hiểm.

Việc dùng dao (loại dao N dùng chặt mía) để gây thương tích là hung khí nguy hiểm theo hướng dẫn tại tiểu mục 2.2 mục 2 phần I Nghị quyết 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 và tiểu mục 3.1 mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng thẩm phán TANDTC là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự của tội Cố ý gây thương tích.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Sỹ N đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Cố ý gây thương tích” theo qui định tại điểm đ khoản 2 điều 134 của BLHS như đề nghị của Đại diện VKS là đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Vì bức xúc trước việc bị người bị hại Lê Văn T đánh 02 lần và vật xuống đất gây thương tích và bị tổn thương cơ thể 23% theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 134/C09-/TT1 ngày 21/01/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ công an nên Bị cáo đã dùng dao chém anh T 02 cái gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 29%.

Bị cáo là người bình thường, có nhận T lẽ ra phải lựa chọn một cách xử sự có văn hóa và đúng pháp luật nhưng bị cáo đã không làm như vậy, vì bức xúc với việc bị đánh dù đã được ngăn chặn nhưng bị cáo vẫn cố tình dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh T thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường quyền bất khả xâm phạm thân thể, sức khỏe của người khác. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, không những gây thiệt hại về sức khỏe của anh T mà còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Ý thức coi thường tính mạng, sức khỏe người khác, xem thường pháp luật gây dư luận xấu trong nhân dân của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh.

[4] Tuy nhiên, trong vụ án này cũng có một lỗi của phía người bị hại Lê Văn T, việc bị cáo gọi tên kèm theo tên bố (T Thép) cũng xuất phát từ thói quen địa phương, bị cáo cũng đã xin lỗi nhưng anh T vẫn có hành vi đánh, vật gây thương tích, tổn thương cơ thể 23%.

Sau khi gây án, bị cáo đã ra cơ quan điều tra đầu thú. Tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trong quá trình điều tra bị cáo tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại về sức khỏe cho người bị hại và người bị hại

có đơn xin không truy cứu TNHS, xin giảm nhẹ TNHS cho bị cáo, ngoài ra Bô của bị cáo là người có công được Nhà Nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3. Đây là những tình tiết giảm nhẹ TNHS theo qui định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 điều 51 BLHS do vậy khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi, nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng, không cần thiết phải bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương có sự giám sát của chính quyền và gia đình cũng đủ cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và cũng phù hợp với Nghị quyết 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn Điều 65 Bộ luật hình sự.

[6] Trong vụ án này ngoài hành vi phạm tội của bị cáo đối với người bị hại thì người bị hại Lê Văn T có hành vi đánh, vật gây thương tích, tổn thương cơ thể 23% cho bị cáo, đây là hành vi gây thương tích đủ yếu tố cấu thành tội “ Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Khoản 1 điều 134 của BLHS thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Lê Sỹ N đã tự nguyện có đơn không yêu cầu khởi tố, không truy cứu TNHS đối với anh Lê Văn T nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh đã không khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Văn T theo quy định tại khoản 1 điều 155 của Bộ luật TTHS 2015. Công an huyện Như Thanh đã ra Quyết định xử phạt hành chính số: 70/QĐ-XLVPHC ngày 08/5/2020 xử phạt vi phạm hành chính với hình thức Phạt tiền (2.500.000đ) về hành vi Xâm hại đến sức khỏe của người khác đối với Lê Văn T.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự cho nhau và cả hai bên đều không có yêu cầu gì về TNDS. HĐXX công nhận việc bồi thường TNDS giữa bị cáo và người bị hại đã giải quyết xong.

[7] Về vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS (N 2015)

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 43,5 cm, gồm cán dao và lưỡi dao. Lưỡi dao có chiều dài 30,5cm; phần rộng nhất của lưỡi dao là 4,5cm, phần hẹp nhất là 3cm. Trên bề mặt lưỡi dao tại vị trí cách cán dao 3cm có khắc ký tự “22”. Phần cán dao bằng kim loại được tiếp xúc với lưỡi dao qua mối hàn, cán dao dài 13cm bên trong con dao được chèn thêm gỗ, đường kính phần đầu cán dao là 2,5cm (là con dao Lê Sỹ N dùng để gây thương tích cho anh T, đã được N giao nộp ở CQĐT ngày 04/4/2019) là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng.

Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Thanh Theo biên bản giao nhận vật chứng Số: 14/TV-THADS ngày 04/6/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh và Chi cục thi hành án huyện Như Thanh.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì những lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào: Điểm đ Khoản 2 điều 134; Điểm b, s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; điều 65 BLHS.

2. Tuyên bố: Lê Sỹ N phạm tội: “ Cố ý gây thương tích”

3. Xử phạt: Lê Sỹ N 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Thanh Tân, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

4. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận việc bị cáo và người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận giải quyết xong phần trách nhiệm dân sự.

5. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS (N 2015)

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 43,5 cm, gồm cán dao và lưỡi dao. Lưỡi dao có chiều dài 30,5cm; phần rộng nhất của lưỡi dao là 4,5cm, phần hẹp nhất là 3cm. Trên bề mặt lưỡi dao tại vị trí cách cán dao 3cm có khắc ký tự “22”. Phần cán dao bằng kim loại được tiếp xúc với lưỡi dao qua mối hàn, cán dao dài 13cm bên trong con dao được chèn thêm gỗ, đường kính phần đầu cán dao là 2,5cm (là con dao Lê Sỹ N dùng để gây thương tích cho anh T, đã được N giao nộp ở CQĐT ngày 04/4/2019) là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng.

Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Thanh Theo biên bản giao nhận vật chứng Số: 14/TV-THADS ngày 04/6/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh và Chi cục thi hành án huyện Như Thanh.

6. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều

23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại điều 92 Luật THA hình sự (2019).

Bị cáo được hưởng án treo trong thời gian thử thách cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 của BLHS.

[7] Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại
- Phòng GĐKT
- VKSND tỉnh TH
- VKSND H.Như Thanh;
- Công an huyện;
- Lưu hồ sơ.

Lê Văn Quân